

CÔNG TY CỔ PHẦN TUDU GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TUDU GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TUDU GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TUDU GROUP ,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109199802

3. Ngày thành lập: 01/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phượng Đồng, Xã Phụng Châu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác)	4530
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	4543
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu: Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường; Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi.	4649
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
6.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

7.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng.	4759
8.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
9.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động Đầu giá bán lẻ qua internet)	4791
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
11.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng. Cụ thể: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đĩa vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình.	4321
12.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu như: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
14.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
15.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
17.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
18.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
19.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
20.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220

21.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết : Đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm.	7810
22.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo trên không)	7310
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà Nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
24.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Không bao gồm Hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
25.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
26.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu - Đào tạo công nghệ thông tin	6209
27.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng: dịch vụ thư điện tử; dịch vụ thư thoại; dịch vụ fax giá tăng giá trị; dịch vụ truy nhập Internet - Đại lý phân phối sim thuê bao - Đại lý dịch vụ viễn thông - Dịch vụ ứng dụng viễn thông	6190
28.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
29.	Xuất bản phần mềm (Không bao gồm xuất bản phẩm)	5820
30.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
33.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông	4652
35.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
36.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
37.	Sản xuất đồng hồ	2652

6. **Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI CÔNG TUẤN	Số 53, ngõ Văn Chương, Phố Khâm Thiên, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	66,660	012984932	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	66,660		
2	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	Số 85 phố Nguyễn Trường Tộ, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	16,670	012437428	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	16,670		

3	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	Xóm Xuân Hoa, Xã Nghi Đức, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	16,670	187388585
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	16,670	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/11/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 187388585

Ngày cấp: 28/06/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Xuân Hoa, Xã Nghi Đức, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Xuân Hoa, Xã Nghi Đức, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội